

**BIÊN BẢN**

**Về việc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện  
dự toán ngân sách xã Quý 1 năm 2024**

Hôm nay, hồi 08 giờ ngày 10 tháng 4 năm 2024.

Tại UBND xã Lục Ba

- |                         |  |
|-------------------------|--|
| 1. Ông: Trần Đức Tuân   | Chức vụ: Chủ tịch UBND xã                |
| 2. Ông: Nguyễn Văn Tùng | Chức vụ: Công chức Tài chính- kế toán    |
| 3. Ông: Dương Văn Đức   | Chức vụ: Công chức Văn phòng- TK UBND xã |

**Nội dung:**

Xác nhận kết quả niêm yết công khai số liệu, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2024 với nội dung như sau:

- Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Lục Ba quý 1/2024
- Các biểu công khai theo Thông tư số 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;
- Nội dung niêm yết: Ủy ban nhân dân xã Lục Ba đã công khai số liệu dự toán ngân sách xã năm 2024

( Có phụ biểu kèm theo )

- Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày: bắt đầu kể từ ngày 10/4/2024 đến hết ngày 10/5/2024.

- Hình thức: Niêm yết tại Trụ sở UBND xã Lục Ba, gửi đại biểu HĐND xã, trưởng xóm, phát trên cụm loa truyền thanh của xã, gửi trên công thông tin điện tử của xã.

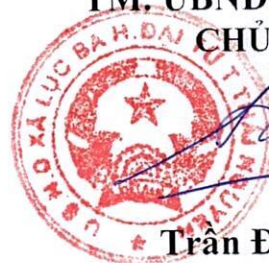
Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**



**Dương Văn Đức**

**TM. UBND XÃ LỤC BA  
CHỦ TỊCH**



**Trần Đức Tuân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ LỤC BA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63./QĐ-UBND

Lục Ba, ngày 10 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán Ngân sách  
Nhà nước xã Lục Ba quý 1 năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỤC BA**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND xã Lục Ba về phê duyệt dự toán ngân sách xã Lục Ba năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND xã Lục Ba về việc phân bổ dự toán nhà nước xã Lục Ba năm 2024;*

*Xét đề nghị của ban Tài chính xã Lục Ba.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu chi Ngân sách xã Lục Ba quý 1 năm 2024 (theo các biểu kèm theo Quyết định này)

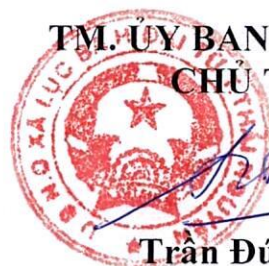
- Hình thức công khai: Đăng lên cổng thông tin điện tử của xã, gửi các trưởng xóm, niêm yết tại xóm, niêm yết tại trụ sở UBND ít nhất 30 ngày, phát trên loa truyền thanh của xã vào buổi sáng sớm hoặc chiều tối ít nhất 02 lần trong 1 tuần trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký quyết định công khai.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng UBND, ban Tài chính xã Lục Ba tổ chức thực hiện quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện
- Phòng tài chính Huyện Đại Từ, KBNN;
- Đảng uỷ, HĐND (b/c)
- UBMTTQ, các đoàn thể;
- Các đại biểu HĐND;
- Lưu VP, ban tài chính;



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Đức Tuấn**

## THUYẾT MINH

### Tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2024, phương hướng nhiệm vụ các tháng tiếp theo năm 2023

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 và có hiệu lực thi hành từ năm ngân sách 2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 8288/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND huyện Đại Từ về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước huyện Đại từ năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND của HĐND xã Lục Ba họp ngày 27/12/2023 về phân bổ dự toán ngân sách xã Lục Ba năm 2024 và kết quả thực hiện các chỉ tiêu thu chi ngân sách của UBND xã Lục Ba quý 1 năm 2024. UBND xã Lục Ba báo cáo số liệu cụ thể như sau:

## PHẦN THỨ NHẤT

### ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ

#### I - ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Thu chi ngân sách quý 1 năm 2024 xã Lục Ba nhìn chung đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, và có những thuận lợi, khó khăn như sau:

#### - Thuận lợi:

Công tác thu chi ngân sách thường xuyên được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND và UBND sự quan tâm giúp đỡ của phòng Tài chính-KH huyện, Kho bạc NN huyện trong việc quản lý và điều hành ngân sách, sự phối hợp của chi cục Thuế huyện cho nên quý 1 năm 2024 thu trên địa bàn: 45.112.095/128.000.000 đạt 35,2% Kế hoạch, Chi ngân sách: 1.668.625.785 đạt 27,17% dự toán giao đảm bảo kịp thời các nhiệm vụ chi lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội cho cán bộ, kinh phí hoạt động của Đảng, HĐND, các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội.

#### - Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi như trên, công tác thu chi Ngân sách quý 1 năm 2024 của UBND xã Lục Ba vẫn còn những hạn chế, khó khăn một số khoản thu còn đạt thấp, kinh phí phát sinh cho Đại hội nhiệm kỳ của UBMT Tổ quốc không được cấp mà phải cân đối từ chi thường xuyên ngân sách xã cho nên khó khăn cho việc cân đối các khoản chi tại xã.

## **II- Kết quả thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2024**

### **1. Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách:**

Năm 2024 dự toán đầu năm: 6.231.000.000 đồng, thực hiện: 1.971.452.226 đồng đạt 31,64 % kế hoạch trong đó:

- Thu trợ cấp: 1.525.750.000 đồng bằng 25 % kế hoạch
- Thu chuyển nguồn: 400.590.131 đồng
- Thu cân đối từ thuế và phí kế hoạch giao: 128.000.000 đồng. Thực hiện: 45.112.095 đạt 35,2%

*(có biểu số 113, 114/CKTC-NSNN kèm theo)*

### **2. Chi ngân sách.**

Thực hiện chi quý 1 chi thường xuyên: 1.668.625.785 đồng đạt 27,17% dự toán. Trong đó:

*(có biểu số 115, 116/CKTC-NSNN kèm theo)*

## **III- Đánh giá chung trong việc thực hiện dự toán ngân sách quý 1 năm 2024**

Nhìn chung công tác thu ngân sách trên địa bàn đạt kế hoạch đề ra, chi ngân sách đảm bảo kịp thời cho hoạt động chuyên môn cũng như thanh toán chế độ tiền lương và phụ cấp cho cán bộ.

### **Phần thứ II:**

## **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÁC THÁNG TIẾP THEO**

Từ kết quả đạt được và những chỉ tiêu thực hiện còn thấp đầu năm 2024. UBND xã Lục Ba đề ra những giải pháp các tháng còn lại như sau:

### **1- Thu ngân sách:**

Tăng cường thu ngân sách trên địa bàn, phối hợp với chi cục thuế rà soát thu thuế vận tải, thuế xây dựng theo đề án, thu phí chứng thực... phân đầu năm 2024 hoàn thành kế hoạch giao.

### **2- Chi ngân sách:**

Thực hiện quản lý chi ngân sách theo luật, đảm bảo chi đúng chi đủ và có trong dự toán được duyệt, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiết kiệm và hiệu quả.

- Đảm bảo cân đối thu chi: Ưu tiên chi trả lương, phụ cấp, cấp kinh phí kịp thời cho các hoạt động, quản lý chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả, đúng định mức, chế độ tiêu chuẩn và có trong dự toán được duyệt.

- Hoàn tất hồ sơ các công trình XD CB tiếp tục triển khai làm đường bê tông các xóm khi được cấp xi măng và thanh quyết toán đầu tư XD CB đúng tiến độ.

- Rà soát kiểm đếm hỗ trợ nhân dân phá dỡ tường rào, bờ kè các xóm thực hiện thành công chương trình mở rộng đường làng ngõ xóm 6 mét.

Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu ngân sách được giao.

**Nơi nhận:**

- TT Đảng uỷ xã Lục Ba ;
- TT HĐND xã Lục Ba ;
- Các vị ĐB HĐND xã Lục Ba;
- Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VP UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Đức Tuân**

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ

Quý 1 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	6.231.000.000	1.971.452.226	31,64
1.	Các khoản thu 100%	46.000.000	2.126.000	4,62
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	82.000.000	42.986.095	52,42
3.	Thu chuyển nguồn		400.590.131	
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	6.103.000.000	1.525.750.000	25
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.937.000.000	1.234.250.000	25
	- Bổ sung có mục tiêu	1.166.000.000	291.500.000	25
II.	Tổng số chi	6.141.000.000	1.711.405.785	27,87
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên	6.141.000.000	1.711.405.785	27,87
3.	Dự phòng	90.000.000		

Ngày 10 tháng 4 năm 2024

Bộ phận tài chính, kế toán xã

TM. UBND xã, phường, thị trấn  
Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Văn Tùng



Trần Đức Tuân

**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ**

Quý 1 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
<b>Tổng số thu</b>	<b>6.353.000.000</b>	<b>6.231.000.000</b>	<b>1.971.582.092</b>	<b>1.971.452.226</b>	<b>31,03</b>	<b>31,64</b>
<b>I. Các khoản thu 100%</b>	<b>46.000.000</b>	<b>46.000.000</b>	<b>2.126.000</b>	<b>2.126.000</b>	<b>4,62</b>	<b>4,62</b>
- Phí, lệ phí	15.000.000	15.000.000	2.126.000	2.126.000	14,17	14,17
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	26.000.000	26.000.000				
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	5.000.000	5.000.000				
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>204.000.000</b>	<b>82.000.000</b>	<b>43.115.961</b>	<b>42.986.095</b>	<b>21,14</b>	<b>52,42</b>
1. Các khoản thu phân chia	45.000.000	45.000.000	39.869.294	39.869.294	88,6	88,6
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	7.000.000	7.000.000	8.200.000	8.200.000	117,14	117,14
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	38.000.000	38.000.000	31.669.294	31.669.294	83,34	83,34
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tính quy định	159.000.000	37.000.000	3.246.667	3.116.801	2,04	8,42
- Thuế giá trị gia tăng	37.000.000	37.000.000	3.246.667	3.116.801	8,77	8,42
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	122.000.000					
<b>III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>			<b>400.590.131</b>	<b>400.590.131</b>		
<b>V. Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>6.103.000.000</b>	<b>6.103.000.000</b>	<b>1.525.750.000</b>	<b>1.525.750.000</b>	<b>25</b>	<b>25</b>

- Bổ sung cân đối ngân sách	4.937.000.000	4.937.000.000	1.234.250.000	1.234.250.000	25	25
- Bổ sung có mục tiêu	1.166.000.000	1.166.000.000	291.500.000	291.500.000	25	25

Ngày 10 tháng 4 năm 2024

**NGƯỜI GHI SỔ**

(Ký, họ và tên)

*TĐ*  
*Nguyễn Văn Trung*

**PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN**

(Ký, họ và tên)

*TĐ*  
*Nguyễn Văn Trung*

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**

(Ký, họ tên, đóng dấu)





**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ**

Quý 1 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>Tổng chi ngân sách xã</b>	<b>6.141.000.000</b>		<b>6.141.000.000</b>	<b>1.668.625.785</b>		<b>1.668.625.785</b>	27,17		27,17
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	797.467.000		797.467.000	133.222.835		133.222.835	16,71		16,71
- Chi dân quân tự vệ	464.484.000		464.484.000	82.918.135		82.918.135	17,85		17,85
- Chi trật tự an toàn xã hội	332.983.000		332.983.000	50.304.700		50.304.700	15,11		15,11
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế	79.488.000		79.488.000	12.960.000		12.960.000	16,3		16,3
5. Chi văn hóa, thông tin	20.000.000		20.000.000						
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	20.000.000		20.000.000						
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	68.000.000		68.000.000	7.560.000		7.560.000	11,12		11,12
- Giao thông	10.000.000		10.000.000	7.560.000		7.560.000	75,6		75,6
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính	58.000.000		58.000.000						
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.965.577.000		4.965.577.000	1.464.480.950		1.464.480.950	29,49		29,49
Trong đó: Quỹ lương				884.849.506		884.849.506			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.372.837.800		2.372.837.800	872.498.479		872.498.479	36,77		36,77
10.2. Hội đồng nhân dân	390.676.000		390.676.000	141.215.421		141.215.421	36,15		36,15
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	784.453.800		784.453.800	199.297.200		199.297.200	25,41		25,41
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	470.189.400		470.189.400	81.951.320		81.951.320	17,43		17,43
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	181.855.000		181.855.000	30.339.930		30.339.930	16,68		16,68
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	171.919.000		171.919.000	28.620.930		28.620.930	16,65		16,65
10.7. Hội Cựu chiến binh	181.855.000		181.855.000	28.670.930		28.670.930	15,77		15,77

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
10.8. Hội Nông dân	182.183.000		182.183.000	46.650.740		46.650.740	25,61		25,61
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	61.128.000		61.128.000	5.967.000		5.967.000	9,76		9,76
10.10. Hội Người cao tuổi	90.720.000		90.720.000	8.864.000		8.864.000	9,77		9,77
10.11. Hội khuyến học	19.440.000		19.440.000	4.860.000		4.860.000	25		25
10.12. Chi hỗ trợ khác									
10.13. Hội Cựu Thanh niên XP	19.440.000		19.440.000	5.825.000		5.825.000	29,96		29,96
10.14. Hội Đông Y	19.440.000		19.440.000	4.860.000		4.860.000	25		25
10.15. Hội Nạn nhân Da cam	19.440.000		19.440.000	4.860.000		4.860.000	25		25
11. Chi cho công tác xã hội	190.468.000		190.468.000	50.402.000		50.402.000	26,46		26,46
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	180.468.000		180.468.000	50.402.000		50.402.000	27,93		27,93
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa	10.000.000		10.000.000						
- Trợ cấp xã hội									
- Khác									
12. Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Ngày 10 tháng 4 năm 2024

**NGƯỜI GHI SỔ**  
(Ký, họ và tên)

**PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN**  
(Ký, họ và tên)

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

*T2*  
Nguyễn Văn Tuấn

*T2*  
Nguyễn Văn Tuấn



**CHỦ TỊCH UBND XÃ LẠC BA**  
**Trần Đức Tuấn**